

Số 76/QĐ-UBND

Trung Dũng, ngày 20 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động Công thông tin điện tử xã Trung Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG DŨNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

Căn cứ Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 17/05/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định chế độ nhuận bút, thù lao, trong hoạt động xuất bản, đặc san thông tin điện tử và truyền thanh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Chỉ thị số 12/CT-CTUBND ngày 23/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ; chất lượng thực thi công vụ của cán bộ công chức nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Kế hoạch số /KH-UBND ngày 05/3/2024 của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Xét đề nghị của Văn phòng - Thống kê, công chức Văn hóa - xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động Công thông tin điện tử xã Trung Dũng.

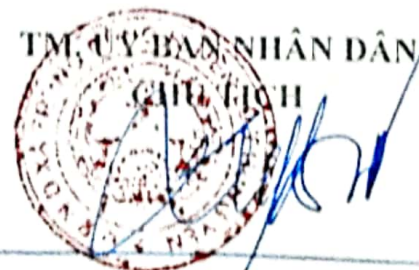
(có quy chế chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký./.

Văn phòng - Thống kê, cán bộ công chức, Các ban, ngành đoàn thể, các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Phòng Văn hóa TT;
- TTr Đảng ủy, HDND;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VH.



Bùi Như Quỳnh

Số 77/QĐ-UBND

Trung Dũng, ngày 22 tháng 03 năm 2024

QUY CHẾ

Hoạt động của Trang thông tin điện tử xã Trung Dũng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 76/QĐ-UBND ngày 20/ 3 / 2024 của UBND xã)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này quy định về tổ chức, quản lý và hoạt động của Cổng thông tin điện tử xã Trung Dũng (sau đây viết tắt là Cổng TTĐT xã Trung Dũng), bao gồm việc tiếp nhận và cung cấp, trao đổi thông tin, dịch vụ hành chính công trên cổng TTĐT;

2. Quy định này áp dụng đối với các bộ phận chuyên môn, các cán bộ, công chức, người lao động, các cơ quan báo chí, tổ chức đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân tự nguyện tham gia khai thác và sử dụng dịch vụ của Cổng TTĐT xã.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Cổng TTĐT xã Trung Dũng.

1. Cổng TTĐT xã Trung Dũng là điểm truy cập duy nhất của xã Trung Dũng trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các lĩnh vực quản lý nhà nước trên phạm vi toàn xã, các dịch vụ công trực tuyến của tất cả các bộ phận chuyên môn.

2. Cổng TTĐT xã Trung Dũng là công cụ giao tiếp hai chiều giữa Cơ quan với các tổ chức, cá nhân. Thực hiện cung cấp các dịch vụ hành chính công, thúc đẩy cải cách hành chính, từng bước hình thành “Chính quyền điện tử” của xã;

3. Cổng TTĐT xã Trung Dũng được thể hiện bằng các hình thức: Văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa ... Nội dung đăng tải bao gồm các cơ sở dữ liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội được phép lưu hành trên mạng Internet theo đúng quy định của pháp luật, nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của xã, là kênh thông tin tuyên truyền, quảng bá, thu hút, xúc tiến đầu tư, thúc đẩy sự phát triển và hội nhập của xã Trung Dũng với các địa phương trong Huyện, trong Tỉnh và toàn quốc.

4. Cổng TTĐT xã Trung Dũng có địa chỉ trên mạng Internet là: <http://trungdung.tienlu.hungyen.gov.vn/>

Điều 3. Thông tin được phép phổ biến Cổng TTĐT xã gồm:

1. Thông tin và chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam; các chủ trương, chính sách của huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên;

2. Đầu mối cung cấp, tư vấn, hướng dẫn sử dụng, tra cứu hồ sơ liên quan đến các Thủ tục hành chính, các dịch vụ công, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Cơ quan hành chính, thông tin phục vụ hai chiều giữa cơ quan với các tổ chức, cá nhân.

3. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã; Huyện; Tỉnh.

4. Tin tức về hoạt động của UBND xã Trung Dũng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền của Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhu cầu thông tin của các tổ chức và công dân.

5. Thông tin về tình hình chính trị, kinh tế xã hội của xã, tiềm năng thế mạnh và cơ hội đầu tư phát triển của các doanh nghiệp trên địa bàn.

6. Giới thiệu các thành tựu, kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh liên quan đến đầu tư phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

7. Thông tin hỗ trợ cho doanh nghiệp về tiếp thị và công nghệ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

8. Biểu dương gương người tốt việc tốt, trong lao động, học tập, trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

9. Các thông tin khác nhằm mục tiêu phổ biến, quảng bá phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của địa phương, phục vụ nhà đầu tư, doanh nhân vào đầu tư trên địa bàn.

Điều 4. Các đối tượng tham gia cổng thông tin điện tử xã Trung Dũng.

Các cán bộ, công chức, cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện cung cấp, trao đổi thông tin trên Cổng TTĐT xã Trung Dũng bao gồm:

1. Thành phần bắt buộc: Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã.

2. Thành phần khuyến khích tham gia: Đảng ủy, UBMTTQ Việt Nam xã, đoàn thể chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp, hội quần chúng, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân (*sau đây gọi tắt là các tổ chức, cá nhân*).

Điều 5: Thẩm quyền quản lý Nhà nước đối với cổng TTĐT xã.

1. UBND xã thống nhất quản lý Cổng TTĐT xã Trung Dũng; Quyết định thành lập Ban biên tập, Ban hành quy chế hoạt động của CTTĐT xã.

2. Công chức văn phòng - thống kê xã, Công chức văn hóa - xã hội:

a. Xây dựng trình UBND xã ban hành quy chế hoạt động của CTTĐT.

b. Tham mưu cho UBND xã thành lập Ban biên tập.

c. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp kỹ thuật, công nghệ phù hợp cho vận hành Cổng TTĐT xã.

d. Tùy theo tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đề xuất và trình UBND xã các giải pháp để mở rộng kênh thông tin và điều kiện kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng TTĐT xã.

e. Phối hợp với Tài chính lập dự trù kinh phí phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước và duy trì hoạt động đối với Cổng TTĐT xã.

3. Công chức tài chính xã.

Chủ trì, phối hợp với Công chức văn phòng - thống kê xã, Công chức văn hóa - xã hội, Ban Biên tập tham mưu cho UBND xã nguồn kinh phí đảm bảo duy trì và hoạt động của Công TTĐT xã.

4. Ban Biên tập Công TTĐT xã Trung Dũng.

a. Ban Biên tập Công TTĐT xã Trung Dũng (Sau đây gọi tắt là Ban Biên tập) có nhiệm vụ:

Phối hợp đôn đốc, hướng dẫn các bộ phận chuyên môn, các cán bộ, công chức, người lao động, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, hội quần chúng, đơn vị sự nghiệp, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin dữ liệu phục vụ hoạt động công TTĐT xã.

Đầu mỗi tiếp nhận và đề xuất UBND xã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã xử lý các TTHC, những phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân gửi qua các chuyên mục trên Công TTĐT xã.

Xét duyệt, biên tập, cập nhật thông tin, dữ liệu, tin, bài lên Công TTĐT xã, kinh phí thù lao, nhuận bút theo quy định.

b. Các thành viên Ban Biên tập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng chế độ theo quy định.

c. Ban biên tập được UBND xã trang bị các phương tiện tác nghiệp, có trách nhiệm xây dựng, tổng hợp, biên tập, cập nhật thông tin tại các lĩnh vực được giao theo định hướng của Ban Biên tập.

b. Nghiên cứu, đề xuất, sắp xếp các chuyên mục, thiết kế giao diện Công TTĐT xã đảm bảo khoa học, mỹ thuật, thuận lợi cho việc khai thác, tra cứu thông tin.

c. Tạo lập, lưu trữ thông tin theo quy định.

Điều 6. Những hành vi bị cấm khi tham gia Công TTĐT xã.

1. Lợi dụng Công TTĐT xã nhằm mục đích:

a. Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân; tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù mâu thuẫn giữa các dân tộc tôn giáo, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã, tuyên truyền kích động bạo lực, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục bản sắc dân tộc.

b. Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự an ninh kinh tế đối ngoại và những bí mật khác đã được pháp luật quy định.

c. Lợi dụng Công TTĐT xã và Internet để quảng cáo tuyên truyền mua bán hàng hóa, dịch vụ thu lợi bất chính và quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật.

d. Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín tổ chức, danh dự nhân phẩm của công dân.

2. Gây rối, phá hoại hệ thống thiết bị và cản trở trái pháp luật việc quản lý, cung cấp, sử dụng các dịch vụ Internet và thông tin điện tử Internet.

3. Đánh cắp và sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã và thông tin riêng của tổ chức cá nhân trên Internet.

4. Các hành vi vi phạm khác mà pháp luật quy định.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP TIẾP NHẬN VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 7. Nguyên tắc, quy trình cung cấp tiếp nhận và lưu trữ thông tin trên Cổng TTĐT xã Trung Dũng.

1. Thông tin cung cấp trên Cổng TTĐT xã phải đúng với quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của Cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân. Tuân thủ các quy định của pháp luật về bí mật nhà nước, Luật Báo chí, Luật Xuất bản, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

2. Các tổ chức, đơn vị, cá nhân quy định tại Điều 4 của Quy định này có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý và hoạt động của chuyên ngành của Cơ quan trên Cổng TTĐT xã.

3. Việc trao đổi, cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT xã thực hiện trong giờ làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp, trao đổi thông tin trên Cổng TTĐT xã ngoài giờ làm việc và các ngày nghỉ, lễ.

4. Các Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT xã phải chịu sự kiểm duyệt của Ban Biên tập Cổng TTĐT xã.

5. Thông tin của các Cơ quan, tổ chức, cá nhân đưa lên Cổng TTĐT xã phải thống nhất sử dụng bộ mã tiếng Việt kiểu phong Unicode theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001.

6. Có trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản hồi hoặc các thông tin phản ánh khác của tổ chức, cá nhân và gửi Ban Biên tập Cổng TTĐT xã để đăng tải thông tin, trả lời theo thẩm quyền.

Điều 8. Thời hạn cung cấp, xử lý và lưu trữ thông tin.

1. Thời hạn cung cấp và xử lý thông tin.

a. Đảm bảo cập nhật thường xuyên chính xác kịp thời các mục tin quy định tại Điều 3 của quy định này.

- Đối với tin có tính khẩn cấp cần được thông báo ngay phải được cập nhật ngay sau khi nhận được thông tin.

- Các thông tin có tính thời sự phải được cập nhật chậm nhất sau 03 (ba) ngày kể từ khi sự việc kết thúc.

b. Đối với thông tin tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn thực hiện pháp luật chế độ chính sách: Thời hạn cập nhật không quá 5 năm ngày làm việc kể từ khi văn bản pháp luật, chế độ, chính sách chính thức được ban hành.

c. Đối với mục Bạn đọc hỏi cơ quan chức năng trả lời:

- Ban Biên tập Cổng TTĐT xã có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi và chuyển đến các đơn vị liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi lĩnh vực hoạt động cơ quan thì phải thông báo ngay cho cơ quan, cá nhân được biết.

- Chậm nhất 15 (mười năm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận câu hỏi, cơ quan nhà nước có trách nhiệm trả lời kết quả hoặc thông báo quá trình xử lý trong đó nói rõ thời gian trả lời với tổ chức, cá nhân. Đối với những vấn đề có liên quan chung thì phải đăng câu trả lời lên Cổng TTĐT.

2. Thời hạn lưu trữ thông tin trên Cổng TTĐT xã theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG III

CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Điều 9. Dịch vụ công trực tuyến.

Quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

Điều 10. Thông tin về dịch vụ công trực tuyến.

1. Ban Biên tập có trách nhiệm tổng hợp, đăng tải toàn bộ thông tin về dịch vụ công trực tuyến trên cơ sở dữ liệu của tỉnh về thủ tục hành chính. Thông tin về dịch vụ công trực tuyến phải được cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa kịp thời ngay sau khi có sự thay đổi.

2. Các dịch vụ công trực tuyến phải nêu rõ mức độ của dịch vụ và được tổ chức, phân loại theo từng ngành, từng lĩnh vực để thuận tiện cho việc khai thác sử dụng.

Điều 11. Trách nhiệm cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

1. Ban Biên tập sử dụng những kết quả đạt được trong việc chuẩn hóa thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn để cung cấp dịch vụ hành chính công trên Cổng TTĐT xã. Đối với dịch vụ có liên quan đến các mẫu đơn, mẫu khai hành chính đi kèm phải được cung cấp tối thiểu đạt mức độ 3. Đối với mỗi dịch vụ cần hiện thị đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính và trách nhiệm của các bên liên quan.

2. Báo cáo hàng năm về lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Trung Dũng có trách nhiệm xây dựng lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến và báo cáo UBND xã về lộ trình, tiến độ triển khai thực hiện.

Điều 12. Tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến.

Ban Biên tập Cổng TTĐT xã, Cán bộ phụ trách lĩnh vực văn hóa, Tổ cải cách hành chính là cơ quan đầu mối trong việc tổ chức tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của UBND xã.

CHƯƠNG IV

QUY ĐỊNH VỀ KINH PHÍ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ THÙ LAO VÀ NHUẬN BÚT

Điều 13. Kinh phí thực hiện.

1. Kinh phí duy trì, hoạt động của Cổng TTĐT xã được trích từ nguồn ngân sách xã và từ các nguồn thu và huy động hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí duy trì, hoạt động của Cổng TTĐT xã được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a. Chi cho đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị.

b. Nâng cấp thuê đường truyền kết nối Internet để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Cổng TTĐT xã.

c. Mua nâng cấp bản quyền phần mềm, mở rộng phát triển Cổng TTĐT xã.

d. Quản lý, điều hành, trực vận hành Cổng TTĐT.

đ. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phục vụ Cổng TTĐT xã.

e. Chi trả nhuận bút tác giả, tác phẩm có gửi bài, ảnh đăng báo lên Cổng TTĐT xã theo quy định tại Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND Ngày 17/5/2018, của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

f. Các khoản chi khác phục vụ Cổng TTĐT xã.

Điều 14. Đối tượng hưởng nhuận bút thù lao.

1. Đối tượng hưởng nhuận bút bao gồm tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng để đăng tải trên Cổng TTĐT xã.

2. Đối tượng hưởng thù lao bao gồm người chịu trách nhiệm nội dung hoặc Trưởng Ban Biên tập, Biên tập viên và các tổ chức, cá nhân thực hiện có liên quan đến tác phẩm, sưu tầm, biên tập lại tác phẩm, cung cấp tài liệu, thông tin phục vụ cho việc viết tin, bài trên Cổng TTĐT xã.

Điều 15. Mức chi cụ thể cho các hoạt động chi trả nhuận bút, thù lao quản lý, điều hành Cổng TTĐT xã.

1. Các tác phẩm được sử dụng trên Cổng TTĐT xã.

- Tin.

- Phóng sự, Ký sự.
- Bài phỏng vấn.
- Video clip.
- Bài nghiên cứu.
- Bài phân tích.
- Bài tổng hợp.
- Tranh, ảnh.

2. Về mức thù lao, nhuận bút.

a. Đối với các tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng để đăng tải trên Cổng TTĐT xã Trung Dũng. Được thực hiện theo chế độ được quy định tại điều 06 Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND Ngày 17/5/2018, của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

b. Đối với tác phẩm xuất sắc, có giá trị cao hoặc tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm, bão lũ, thiên taithì ngoài mức nhuận bút được hưởng từng thể loại nêu tại mục a, khoản 2, điều 15 của quy định này, còn được hưởng thêm tiền nhuận bút khuyến khích do Chủ tịch UBND xã quyết định.

3. Thù lao đối với Ban Biên tập.

Căn cứ khả năng ngân sách được phân bổ hàng năm, khả năng nguồn thu hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị và tình hình thực tế việc bố trí thời gian cho hoạt động Cổng TTĐT xã, Chủ tịch UBND xã quyết định mức trả thù lao cho Ban Biên tập theo quy định hiện hành.

CHƯƠNG V KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 16. Khen thưởng.

Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định này, có nhiều đóng góp cho hoạt động của Cổng TTĐT xã được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 17. Xử lý vi phạm.

Tổ chức, cá nhân làm trái với các quy định của văn bản này và các quy định của Pháp luật có liên quan thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện.

1. Cán bộ phụ trách lĩnh vực Văn hóa, Văn phòng xã chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh về Văn phòng xã, Cán bộ phụ trách lĩnh vực Văn hóa để tổng hợp báo cáo trình UBND xã xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Bùi Như Quỳnh